TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2025/DS-ST
Ngày: 10/4/2025.
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng
2. Ông Nguyễn Kiên Hiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc là Thư ký Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên toà:* Bà Cao Thị Thùy Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 651/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 92/2025/QĐST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V
Trụ sở: 198 T, Phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội.
Địa chỉ chi nhánh: 72 P, Phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện hợp pháp: Ông Lê Văn H là đại diện theo Giấy ủy quyền số 249/TĐN-MĐC ngày 19/7/2024.
(Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 2003
Địa chỉ: 457/206 C, Phường M, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được nguyên đơn Ngân hàng V có ông Lê Văn H là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, Ngân hàng V (gọi tắt là Ngân hàng) đã ký Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp Thẻ tín dụng quốc tế V kiêm hợp đồng, Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế V - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông T, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng Quốc tế V MasterCard số M03709833820

với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 44.844.889 đồng.

Trong quá trình sử dụng Thẻ tín dụng, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 31.729.069 đồng. Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo quy định tại điều 1.7.2 bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế V.

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với ông T, yêu cầu có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để trả nợ, tuy nhiên ông T vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại hợp đồng đã ký.

Do đó, Ngân hàng đã khởi kiện, yêu cầu ông T thanh toán toàn bộ số nợ phát sinh từ hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số thẻ M03709833820 ngày 28/3/2023, tạm tính đến ngày 18/12/2024 là 23.027.512 đồng, trong đó:

- Nợ gốc: 14.958.000 đồng,

- Nợ lãi, phí: 8.069.512 đồng.

Ngoài ra ông T còn phải tiếp tục trả tiền lãi, phí, phạt phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế V kể từ ngày 19/12/2024 cho đến ngày trả hết nợ.

Nguyên đơn xác nhận đây là khoản vay tiêu dùng cá nhân nên nguyên đơn chỉ yêu cầu cá nhân ông T có trách nhiệm thanh toán khoản nợ trên cho nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn Ngân hàng V do ông Lê Văn H là đại diện vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại bản tự khai, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Minh T phải trả ngay cho nguyên đơn toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và phí tạm tính đến ngày 10/4/2025 là 27.470.445 đồng, trong đó nợ gốc là 14.958.000 đồng, lãi và phí là 12.512.445 đồng. Ngoài ra ông T có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 11/4/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất qui định tại Hợp đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Minh T vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án theo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án thì đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng V khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Minh T yêu cầu phải trả số tiền gốc lãi phát sinh từ việc sử dụng thẻ tín dụng là tranh chấp xuất phát từ hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 28/3/2023 được ký kết giữa ông Nguyễn Minh T và Ngân hàng V – Chi nhánh T. Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thì Ngân hàng V – Chi nhánh T có địa chỉ hoạt động tại 72 P, Phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn Ngân hàng V có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân Quận B là tòa án có thẩm quyền giải quyết tranh chấp nêu trên.

Xét thấy, tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa ngân hàng và ông T phát sinh từ hoạt động của chi nhánh ngân hàng, đồng thời ngân hàng đã lựa chọn Tòa án nhân dân Quận B là nơi có địa chỉ chi nhánh ngân hàng giải quyết. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận B theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng:

Xét bị đơn ông Nguyễn Minh T đã được Tòa án tống đạt, niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ 02 nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành lập biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207, khoản 2 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét, bị đơn ông Nguyễn Minh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa; nguyên đơn Ngân hàng V do ông Lê Văn H đại diện vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng V về việc buộc bị đơn ông Nguyễn Minh T trả nợ gốc, nợ lãi và phí:

Căn cứ Giấy đề nghị cấp Thẻ tín dụng quốc tế V kiêm hợp đồng, Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế V cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định: Ngân hàng V cấp tín dụng cho ông Nguyễn Minh T bằng hình thức cấp thẻ tín dụng số M03709833820, sử dụng thẻ ông T phải trả các khoản gốc, lãi, phí theo quy định trong Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế V. Quá trình sử dụng thẻ tính đến ngày 10/4/2025, tổng số tiền ông T còn nợ Ngân hàng là 27.470.445 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay *"Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn..."*

Căn cứ Điều 1.7.2 Điều I phần B của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế V thì *"Thanh toán sao kê: là việc thanh toán một phần hoặc toàn bộ các giao dịch thẻ đã được ghi nhận, cập nhật vào hệ thống và*

các khoản phí, lãi phát sinh...Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng hạn cho V toàn bộ các khoản nợ, phí, lãi phát sinh thể hiện trên sao kê theo quy định...”

Căn cứ Điều 1.20.2 Mục I phần B của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế V thì *“Nghĩa vụ của chủ thẻ:...chịu trách nhiệm thanh toán đối với các giao dịch, phí, lãi dưới đây kể cả trong trường hợp thẻ bị tạm khóa/chấm dứt hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ:...số tiền giao dịch được cập nhật vào hệ thống V và các khoản phía và lãi phát sinh...”*

Căn cứ Điều 1.17.4 Mục I phần B của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế V thì *“Sau ngày đến hạn thanh toán, nếu chủ thẻ không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu theo quy định...chủ thẻ đồng ý cho V được quyền: ...chấm dứt việc sử dụng thẻ đồng thời với việc chấm dứt hợp đồng này và/hoặc thực hiện các biện pháp khác theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ (gốc, nợ lãi, phí và chi phí phát sinh liên quan) của chủ thẻ...”*

Căn cứ khoản 2 Điều 100 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 quy định về lãi suất, phí trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng như sau: *“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng”.*

Căn cứ Điều 1.5.2 Mục I phần B của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế V thì *“Nếu chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán một phần số dư sao kê, V sẽ tính lãi kể từ ngày các giao dịch được cập nhật vào hệ thống của V đến ngày chủ thẻ thanh toán. Số tiền dư nợ sao kê còn lại chưa thanh toán sẽ tiếp tục được tính lãi cho đến khi được thanh toán và khoản lãi này sẽ được thể hiện trên kỳ sao kê tiếp theo...”*

Căn cứ bảng sao kê thanh toán ngày 10/4/2025 về việc sử dụng thẻ tín dụng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở chấp nhận việc nguyên đơn xác định đến thời điểm ngày 10/4/2025, dư nợ phát sinh do bị đơn ông Nguyễn Minh T sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế V MasterCard có tài khoản số M03709833820 là 27.470.445 đồng, trong đó nợ gốc là 14.958.000 đồng, lãi và phí là 12.512.445 đồng.

Từ những nhận định trên, xét thấy đến nay đã quá thời hạn trả nợ nhưng bị đơn không trả vì vậy việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lại số tiền dư nợ tạm tính đến ngày 10/4/2025 là 27.470.445 đồng như đã nêu trên là phù hợp với nhận định cũng như các căn cứ pháp luật đã được viện dẫn ở trên nên được chấp nhận.

Xét, việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải tiếp tục trả tiền lãi đối với số nợ gốc kể từ ngày 11/4/2025 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng là phù hợp nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Phí và lệ phí và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Do yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng V được chấp nhận nên bị đơn ông T phải chịu án phí sơ thẩm là 1.373.522 đồng.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 40, khoản 1 Điều 147, Điều 207, khoản 2 Điều 208, Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 466 của của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 100 của Luật các tổ chức Tín dụng năm 2024;

Căn cứ Luật phí và lệ phí và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Nguyễn Minh T phải trả cho Ngân hàng V số tiền nợ phát sinh từ việc sử dụng Thẻ tín dụng Quốc tế V MasterCard tài khoản thẻ số M03709833820 tạm tính đến ngày 10/4/2025 là 27.470.445 đồng (hai mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi nghìn bốn trăm bốn mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 14.958.000 đồng, lãi và phí là 12.512.445 đồng.

Ông Nguyễn Minh T còn phải tiếp tục trả tiền lãi, phí, phạt phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế V kể từ ngày 11/4/2025 cho đến ngày trả hết nợ.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.373.522 đồng

Hoàn trả cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 476.568 đồng (bốn trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm sáu mươi tám đồng) theo biên lai thu tiền số 0021323 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận B, TP. Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo:

Ngân hàng V, ông Nguyễn Minh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

Nơi nhận:
- VKSND Quận B;

- CCTHADS Quận B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (TK. Ngọc).

Trần Thanh Sơn